**TUẦN 34**

**TẬP ĐỌC: TIẾNG CƯỜI LÀ LIỀU THUỐC BỔ.**

**I- MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

- Bước đầu biết đọc một văn bản phổ biến khoa học với giọng rành rọt dứt khoát.

- Hiểu nội dung, ý nghĩa bài: Tiếng cười mang đến niềm vui cho cuộc sống, làm cho con người hạnh phúc, sống lâu và luôn yêu đời hơn.

2. Kĩ năng

- HS trả lời được các câu hỏi, đọc rành rọt bài tập đọc.

- Hiểu được các từ ngữ: thống kê, thư giản, sảng khoái, điều trj ,.......

3. Thái độ

- Giáo dục học sinh luôn yêu cuộc sống và mang lại tiếng cười cho riêng mình.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: SGK.

- HS: SGK

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP**

**- Khởi động**

**-** Lớp phó văn nghê lên cho lớp khởi động bằng bài hát “Nhà mình rất vui “

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG DẠY | HOẠT ĐỘNG HỌC | THỜI GIAN |
| **HĐ 1:** **Bài cũ**  - Mời lớp phó học tập lên làm việc.  + Mời 3 học sinh lên bảng nối tiếp nhau đọc thuộc bài thơ “ Con chìm chiền chiện”  + Mời 2 bạn trả lời câu hỏi 1,2 trong SGK.  + GV nhận xét.  **HĐ 2:** **Bài mới**  **A-** **Giới thiệu bài**.  - Tiết trước chúng ta đã học một bài thơ thật vui nhộn và sinh động miêu tả về một niềm vui khó tả của con chim chiền chiện. Và hôm nay cô muốn giới thiệu đến các em một bài tập đọc mới có tên là “Tiếng cười là liều thuốc bổ”.  Để biết nội dung bài nói về nội dng gì thì cô và các em cùng đi tìm hiểu bài nhé.  **B**- **Luyện đọc**  **-** Gv đọc mẫu toàn bài  - Gọi 1 HS đọc lại  - Theo em bài này được chia làm mấy đoạn?  - Mời 1 bạn nhận xét( cô mời ý kiến của 1 bạn khác).  - GV nhận xét và phân từng đoạn.  + Đoạn 1: Từ đầu đến ....mỗi ngày cười 400 lần.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến... cơ thể sẽ tiết ra một chất làm hẹo mạch máu.  + Đoạn 3 : Tiếp theo ...đến hết bài.  **-** Mời 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn của bài, cả lớp đọc thầm.  - Qua các bạn đọc, các em có nhận xét gì nào?  - GV nêu lên những từ HS đọc chưa chuẩn  - Ngoài ra, theo em từ nào khó đọc nữa nào?  - GV chốt từ khó: thống kê, sảng khoái, thỏa mãn .( Mỗi từ khó GV lưu ý và gạch chân vần và mời hs đọc chưa đúng đọc lại từ đó).  - Mời 1 em đọc lại tất cả từ khó trên bảng.  - Hướng dẫn HS ngắt nhịp trong từng đoạn.  - GV đọc mẫu lại lần nữa .  - Mời 3 HS đứng dậy đọc nối tiếp nhau và ngắt nhịp đúng trong từng đoạn.  -GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng học sinh.  - Mời 1 HS đọc phần chú giải.  **C**- **Tìm hiểu bài**  **\* Chuyển ý:** Chúng ta vừa luyện đọc và giải nghĩa từ, bây giờ cô trò mình cùng tìm hiểu bài nhé!  - Cả lớp đọc thầm toàn bài.  + Câu hỏi 1  - GV hỏi: phân tích cấu tạo của bài trên. Nêu ý chính của từng đoạn văn. Các em hãy thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  - Mời 1-2 em nhận xét, bổ sung.  - GV chốt lại: Qua phần trả lời của các bạn, cô thấy các bạn trả lời khá đầy đủ,  - GV mời 1 bạn nhắc lại  + Câu hỏi 2  - GV hỏi: vì sao tiếng cười là liều thuốc bổ ?  - Mời ý kiến của bạn khác.  - GV nhận xét và chốt lại rồi mời 1 HS nhắc lại đầy đủ câu trả lời của câu 2.  + Câu hỏi 3  -GV hỏi: Người ta tìm cách tạo ra tiếng cười cho bệnh nhân để làm gì?  - GV nhận xét và chốt lại rồi mời 1 HS nhắc lại đầy đủ câu trả lời của câu 3.  + Câu hỏi 4  - GV hỏi: Em rút ra được điều gì qua bài này ? Hãy chọn ý đúng nhất :   1. Cần phải cười thật nhiều. 2. Cần biết sống một cách vui vẻ. 3. Nên cười đùa thoải mái trong bệnh viện.   - GV nhận xét và chốt lại rồi mời 1 HS nhắc lại đầy đủ câu trả lời của câu 4.  **-GV chuyển ý:** Vừa rồi chúng ta đã cùng luyện đọc và tìm hiểu bài, bây giờ chúng ta sẽ cùng luyện đọc diễn cảm nhé!  **D**- **Đọc diễn cảm**  - Mời 1 HS đọc toàn bài.  - GV yêu cầu HS nêu giọng đọc ở từng đoạn  - Mời 1 Hs nhận xét, bổ sung  - GV chốt ý lại  - Mời 3 HS thi đọc diễn cảm.( LPHT lên làm việc, sau khi 3 bạn đọc xong mời các bạn khác nhận xét phần thi 3 bạn).  - GV nhận xét và tuyên dương trước lớp.  **HĐ 3**: **Củng cố- dặn dò**  **-** Mời 1 em nhăc lại nội dung bài học.    - Qua bài học này, bạn nào cho cô biết chúng ta cần làm gì để luôn vui vẻ, tươi cười.  - GV nhận xét tiết học  - Về chuẩn bị bài: “ Ăn mầm đá”. | + 3 HS đọc bài thơ.  + HS trả lời, nhận xét.  + HS lắng nghe    - HS lắng nghe  - HS đọc bài  - HS trả lời  - 1 HS nhận xét hoặc nêu ý kiến khác.  - HS lắng nghe  - HS đọc bài  - 3HS nhận xét  - HS lăng nghe  - Hs trả lời  - HS lắng nghe    - HS đọc từ khó  - HS lắng nghe và đọc thầm  - 3 HS đứng lên đọc bài  - HS lắng nghe  - HS đọc chú giải.  - Cả lớp đọc thầm.  - Hs thảo luận và trả lời  + Ở đoạn 1, tác dụng của tiếng cười đối với cơ thể con người .  + Ở đoạn 2, tiếng cười là liều thuốc bổ.  + Ở đoạn 3, người có tính hài hước sẽ sống lâu hơn.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại  - HS trả lời: vì khi ta cười , tốc độ thở của con người lên đến 100 ki-lô-mét một giờ, các cơ mặt được thư giản thoải mái và não thì tiết ra một chất làm người ta có cảm giác sảng khoái, thỏa mãn.  - HS trả lời: Mục đích của việc làm này là rút ngắn thời gian chữa bệnh và tiết kiệm tiền cho nhà nước.  - HS lắng nghe và trả lời câu hỏi.  - Học sinh lắng nghe và nhắc lại câu trả lời.  - Học sinh đọc bài  - HS trả lời  - HS nhận xét, bổ sung.  - 1 HS nhắc lại  - HS hoạt động nhóm.  - 2-3 nhóm trả lời, nhận xét nhau.  -1 HS trả lời | 5 phút  2 phút  13 phút  12 phút  5 phút  2 phút |